TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 315/2019/QĐST-DS	Quận 1, ngày 27 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hoàng Vương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Trần Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên họp: Bà Trần Lệ Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 126/2019/DSST ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu "Tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 3272/2019/QĐ-MPH ngày 19 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Bà Bùi Thị Kim L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị yêu cầu: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954.

Nơi cư trú cuối cùng: 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lý Thọ T, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số 3, Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lý Thị Thanh V, sinh năm 1951.

Địa chỉ: 67/19 Đường E, phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Bùi Thị Kim L yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1 tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954 có nơi cư trú cuối cùng tại số 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1 nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Bà Bùi Thị Kim L (có chồng là ông Lý Nghĩa Truyền đã chết theo Giấy chứng tử số 21 Quyển số 01/93 ngày 25/02/1993) có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1 tuyên bố chị của bà là bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954 có nơi cư trú cuối cùng tại số 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo trình bày của người yêu cầu và lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thì bà L là vợ ông Lý Nghĩa Truyền (chết năm 1993 theo Giấy chứng từ số 21 Quyển số 01/93 do Ủy ban nhân dân phường Cô Giang cấp ngày 25/02/1993). Ông Lý Nghĩa Truyền là em ruột của ông Lý Nghiệp Truyền. Ông Lý Nghiệp Truyền và bà Nguyễn Thị T là vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn và có người con gái là bà Lý Diễm Trang. Bà Nguyễn Thị T là chị dâu của bà L (gọi bằng Chị). Từ năm 1979 đến năm 1985, bà Nguyễn Thị T, bà Lý Diễm Trang đã cắt hộ khẩu chuyển về địa chỉ 100/33 Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng thực tế không sinh sống tại đây, nên cũng không đăng ký hộ khẩu thường trú. Từ năm 1979 đến năm 1985 gia đình chúng tôi được biết bà T, ông Truyền, bà Trang vượt biên đi nước ngoài cho đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã nhiều lần tìm kiếm và đăng báo tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay, bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Bà Lý Thị Thanh V, sinh năm: 1951; ông Lý Thọ T, sinh năm: 1954 đều có bản khai thống nhất với yêu cầu của bà Bùi Thị Kim L và cùng đề nghị Tòa án nhân dân Quận 1 tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết.

Bà Bùi Thị Kim L đã đăng tin tìm kiếm bà Nguyễn Thị T trên Báo Thanh Niên (số ngày 11, 12 và 13/4/2019) và trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 kỳ liên tiếp (22, 23 và 24/4/2019) theo qui định của pháp luật;

Theo Kết quả xác minh của Công an phường Cô Giang, Quận 1: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954; Bà Lý Diễm Trang từ ngày 01/10/1976 có đăng ký thường trú tại số 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 14/01/1979 cả hai đương sự nêu trên bị xóa đăng ký thường trú vì đã di chuyển về Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ). Kết quả xác minh của Công an Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung: "Tại hồ sơ Công an phường, thời điểm năm 1979 không có đương sự Nguyễn Thị T, sinh năm 1954 và đương sự Lý Diễm Trang, sinh năm: 1974 thường trú hay tạm trú tại địa

phương”. Do đó, căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của Công an phường là cơ sở để thông báo một người là đã chết là biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực còn sống. Như vậy, bà Nguyễn Thị T đã biệt tích trên 05 năm liền và không có tin tức xác thực là bà T còn sống. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Kim L về việc xin tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết.

Kết quả xác minh của Công an phường Cô Giang Quận 1 xác nhận bà Nguyễn Thị T đã bị xóa đăng ký thường trú tại 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14/01/1979 nên căn cứ để xác định ngày tháng năm biết được tin tức cuối cùng của bà Nguyễn Thị T là ngày 14/01/1979. Căn cứ khoản 1 Điều 68 và khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì ngày bà Nguyễn Thị T được xác định đã chết là ngày 15/01/1984.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và lời trình bày của người yêu cầu và người có quyền, nghĩa vụ liên quan; bà L và gia đình đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm và đăng tin tìm kiếm bà Nguyễn Thị T trên Báo Thanh Niên (số ngày 11, 12 và 13/4/2019) và trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 kỳ liên tiếp (22, 23 và 24/4/2019) theo qui định của pháp luật là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết. Ngày có tin tức cuối cùng của bà Nguyễn Thị T là ngày 14/01/1979 nên ngày chết của bà T theo qui định của pháp luật là ngày 15/01/1984.

[3] Về lệ phí: Bà Bùi Thị Kim L phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ

- Khoản 4, Điều 27; điểm a, khoản 2, Điều 35; điểm b, khoản 2, Điều 39; Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 393 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 68, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Luật Thi hành án dân sự;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Bùi Thị Kim L.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954 có nơi cư trú cuối cùng tại số 42/4 đường X, phường C, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của bà Nguyễn Thị T là ngày 15/01/1984.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị T được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị T được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của bà Nguyễn Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Bùi Thị Kim L chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2018/0007235 ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Bùi Thị Kim L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 1;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- UBND P. Cô Giang, Q.1;
- Thi hành án dân sự Q.1;
- Đương sự;
- Lưu (HS, VP).

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Minh Hoàng Vương